TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
THÀNH PHỐ HÀ NỘI	**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 1114/2026/QĐST – HNGĐ	*Hà Nội, ngày 30 tháng 07 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 1011/2026/TLST - HNGĐ ngày 13 tháng 07 năm 2026;

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 56; Điều 57; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ngày 22 tháng 07 năm 2026 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án tranh chấp về hôn nhân và gia đình thụ lý số 1011/2026/TLST - HNGĐ ngày 13 tháng 07 năm 2026;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận ngày 22 tháng 07 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và công nhận thỏa thuận các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Nguyên đơn: Bà B T H A, sinh năm: 1987.

- Bị đơn: Ông H V T, sinh năm: 1983.

Cùng địa chỉ tại: số 17 ngõ 219/16 N N V, tổ 11, phường Y, thành phố H

II. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

1. Về con chung*:* Bà B T H A và ông H V T cùng xác nhận có 03 con chung là cháu H N M– sinh ngày 30/05/2010, cháu H N H– sinh ngày 05/11/2011 và cháu H Đ K – sinh ngày 18/02/2019. Giao ba con chung là cháu H N M – sinh ngày 30/05/2010, cháu H N H – sinh ngày 05/11/2011 và cháu H Đ K – sinh ngày 18/02/2019 cho bà B T H A là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi các con chung đủ tuổi trưởng thành hoặc có quyết định pháp luật khác thay thế. Về cấp dưỡng, ông H V T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi mỗi con chung là 5.000.000 đồng/tháng, thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 8/2026 cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành hoặc có quyết định khác thay thế.

Ông H V T có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

2. Về tài sản chung: Bà B T H A và ông H V T cùng xác nhận tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xét.

4. Về nợ chung: Bà B T H A và ông H V T cùng xác nhận cùng xác nhận không có khoản nợ chung, không yêu cầu tòa giải quyết, nên Tòa án không xét.

5. Về án phí: Bà B T H A tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn là 300.000 đồng, ông H V T đồng ý. Xác nhận bà B T H A đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí tại biên lai thu tiền số 0000892 ngày 10/07/2026 của Phòng thi hành án dân sự Khu vực 4 – Hà Nội, nay chuyển thành án phí ly hôn sơ thẩm.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội;
- VKSNDTPHN+ KV4;
- Phòng THADSKV4;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Anh Quang